

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
KHOA LUẬT

**ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 2, năm học 2023 - 2024**

Mã học phần: DLU0220

Tên học phần: Kỹ năng nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự

Mã nhóm lớp học phần: 232\_DLU0220\_01,02

Thời gian làm bài (phút/ngày): 75 phút

Hình thức thi: **Tự luận**

SV được tham khảo tài liệu **IN GIẤY**: Có  Không

**Cách thức nộp bài phần tự luận (Giảng viên ghi rõ yêu cầu):**

- SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.

**ĐỀ THI 02**

Câu 1 (2.0 điểm):

Anh (Chị) hãy nêu các trường hợp giải quyết tranh chấp về thẩm quyền và chuyển vụ việc dân sự cho Tòa án khác?

Câu 2 (3.0 điểm):

Anh A khởi kiện Anh B yêu cầu Tòa án buộc Anh B trả cho Anh A số tiền 1 tỷ 200 triệu mà Anh A đã cho Anh B vay trong thời hạn 8 tháng kể từ ngày 01/02/2010, nếu hết thời hạn đó Anh B không trả nợ thì Anh A sẽ chuyển thành nợ dài hạn và tính lãi suất tăng 100%. Đến thời hạn trả nợ, Anh B không trả nợ cho Anh A như đã thỏa thuận. Sau nhiều lần tiến hành đòi nợ, Anh A đã thỏa thuận được với Anh B bằng văn bản: Cho phép Anh B gia hạn thời hạn trả nợ đến ngày 01/3/2011. Tuy nhiên, đến thời hạn 01/3/2011, Anh B cũng không chịu trả nợ cho Anh A. Chính vì vậy, ngày 15/3/2011, Anh A đã khởi kiện tại Tòa án yêu cầu Anh B trả nợ cho Anh A. Anh(chị) hãy nêu cơ sở pháp lý và giải thích các câu hỏi sau:

1. Nếu Tòa án đã thụ lý vụ án nhưng sau đó các bên lại thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết số tiền nợ thì Tòa án phải xử lý như thế nào? (1.5 điểm)
2. Nếu trong quá trình Tòa án giải quyết mà A chết thì Tòa án phải xử lý tình huống này như thế nào? (1.5 điểm)

Câu 3 (5.0 điểm):

**Thực hiện kỹ năng nghiên cứu hồ sơ vụ án thông qua tình huống pháp lý sau đây:**

Ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị T đăng ký kết hôn tại UBND phường 5, quận 10, thành phố H vào ngày 10/4/2001. Ngày 01/7/2022, ông Đ khởi kiện ra TAND quận 10, thành phố H yêu cầu ly hôn, giải quyết vấn đề con chung và chia tài sản chung.

Ông Đ và bà T thuận tình ly hôn do hai bên không hợp nhau, mâu thuẫn kéo dài từ năm 2012 đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa.

-Về con chung: Ông Đ và bà T có 01 con chung tên Nguyễn Ý N, sinh năm 2006, hiện nay đang sống với bà T nên hai bên thoả thuận bà T nuôi con chung.

-Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đ tự nguyện trả tiền cấp dưỡng nuôi cháu N đến khi cháu đủ 18 tuổi, mỗi tháng là 20 triệu đồng và chịu chi phí học trường quốc tế cho cháu đến khi học xong chương trình lớp 12, mỗi năm 450 triệu đồng và nếu cháu đi du học thì ông Đ đồng ý chi trả chi phí học tập của cháu mỗi năm 1,5 tỷ đồng.

Bà T không đồng ý và yêu cầu trích từ tài sản chung của vợ chồng số tiền là 15 tỷ đồng gửi vào ngân hàng để bà T đứng tên và toàn quyền sử dụng chỉ cho con ăn học đến khi tốt nghiệp bậc cử nhân. Ông Đ không đồng ý với yêu cầu của bà T và giữ nguyên ý kiến của mình

-Về tài sản chung:

Hai bên thống nhất các tài sản chung bao gồm:

+Lô đất A57 tại quận 7, thành phố H (thoả thuận giá 13 tỷ đồng) và lô đất A101 tại quận 7, thành phố H (thoả thuận giá là 27 tỷ đồng). 02 lô đất này đều mua vào năm 2010, đứng tên ông Đ và bà T.

+Căn nhà số 108 đường L, quận 10, thành phố H (thoả thuận giá là 20 tỷ đồng), hiện là nơi ở của ông Đ được Nhà nước bán hoá giá, đến năm 1996 thì cha mẹ ông Đ về quê, ông Đ tiếp tục ở tại căn nhà này cho đến khi kết hôn với bà T.

-Yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ: Chia giá trị lô đất A57, A101 và căn nhà số 108 nêu trên theo tỷ lệ ông Đ hưởng 70% và bà T hưởng 30%; ông Đ nhận lô đất A101 và căn nhà số 108 đường L nêu trên, đồng ý thanh toán phần tiền chênh lệch cho bà T vì ông Đ cho rằng tiền mua các lô đất A57, A101 đều từ tiền của ông có được do cha mẹ ông Đ cho; căn nhà số 108 đường L, cũng do cha mẹ ông Đ cho ông Đ, bà T không có công sức đóng góp

Ông Đ cũng cấp tài liệu chứng minh thu nhập của mình trung bình khoảng 130 triệu đồng/tháng và thu nhập của bà T từ năm 2001 đến 2022 trung bình 7 triệu đồng/tháng để cho rằng bà T không có khả năng đóng góp trong việc tạo lập các tài sản trên. Tuy nhiên, trong thời gian chờ bà T nhận được tiền, ổn định chỗ ở mới, ông Đ đồng ý để bà T và con chung tiếp tục ở trong căn nhà 108 đường L, quận 10 trong thời gian 1 năm kể từ ngày nhận được tiền thanh toán chênh lệch của ông.

-Yêu cầu của bà Nguyễn Thị T: Không đồng ý với yêu cầu của ông Đ, đề nghị chia giá trị lô đất A57, A101 và căn nhà số 108 nêu trên theo tỷ lệ ông Đ hưởng 50% và bà T hưởng 50%; căn nhà số 108 đường L là nơi sinh sống duy nhất của bà T và con nên bà yêu cầu được hưởng căn nhà số 108 đường L và thanh toán lại phần tiền chênh lệch cho ông Đ

-Về nợ chung: Không có.

Sau khi Toà án nhân dân quận 10, thành phố H thụ lý vụ án, ông Nguyễn Văn Đ đến văn phòng luật sư A yêu cầu cử Luật sư tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông.

Giả sử anh/chị là Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án này

**1. Anh/Chị hãy xác định các quan hệ pháp luật có tranh chấp trong vụ án này(1.0 điểm)**

**2. Có ý kiến cho rằng “Trong vụ án này. Tòa án phải xét xử cả những quan hệ không có tranh chấp đã do hai bên tự nguyện thoả thuận không trái pháp luật và đạo đức xã hội” có đúng không? Tại sao? (1.0 điểm)**

**3. Hãy xác định tư cách tham gia tố tụng của các đương sự trong vụ án? (1.0 điểm)**

**4. Tình tiết bổ sung:** Giả sử tại phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất, khi bắt đầu khai mạc phiên tòa thì cha của ông Đ cầm đơn đến đến Tòa án xin gặp chủ tọa yêu cầu Tòa án xem xét quyền lợi của ông đối với căn nhà số 108 đường L, quận 10, thành phố H. Kèm theo đơn yêu cầu là Hợp đồng mua hoá giá nhà của Nhà Nước đối với căn nhà này. **Anh(chị) hãy xác định tư cách tham gia tố tụng của cha của ông Đ? Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án tiếp tục xét xử hay ngừng phiên tòa? (1.0 điểm)**

**5. Nếu là Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án. Anh/chị hãy sẽ chấp nhận yêu cầu nào của nguyên đơn và bác bỏ yêu cầu nào của bị đơn? (1.0 điểm)**

*Ngày biên soạn: 19/04/2024*

**Giảng viên biên soạn đề thi: TS. Đào Nguyễn Hương Duyên**

*Ngày kiểm duyệt: 20/04/2024*

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: ThS. Đinh Lê Oanh**